

Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 02 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1972.

Bị đơn: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1969.

Đều địa chỉ: Khu T T, thị trấn T S, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị P và anh Trần Văn L xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thị Ngọc M, sinh ngày 11/02/1994 và cháu Trần Thị H, sinh ngày 07/01/1999. Hiện nay 02 con chung của anh chị đã thành niên, ly hôn chị P và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Tại văn bản tự chia tài sản ngày 18/12/2018 chị P và anh L thống nhất thỏa thuận như sau:

Chị P được quyền sở hữu, sử dụng các tài sản chung gồm: 03 tủ Inox ngăn mát; 03 Tủ đông; 01 điều hòa; 01 máy giặt; 01 tủ quần áo; 02 máy thái thịt; 01 máy nỏ to; Toàn bộ thịt chua đã làm; 01 xe máy tay ga nhãn hiệu xe Lít.

Anh L được quyền sở hữu, sử dụng các tài sản chung gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 145m², thửa đất số 116-3, tờ bản đồ số 38, địa chỉ thửa đất ở khu T T, thị trấn T S, huyện T S, tỉnh Phú Thọ. Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H04600, được UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 06/4/2007 mang tên Trần Văn L, chị Nguyễn Thị P và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà cấp 4; 01 tủ lạnh Inox; 01 tủ đông; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Ways.

Về thương hiệu Thịt chua Liên P thì anh chị đều có quyền sử dụng.

- *Về nợ chung:* Chị P tự nguyện trả toàn bộ công nợ của chị P.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị P được khấu trừ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong tổng số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001555 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND TT Thanh Sơn;
- Lưu HSVA.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Bích Thủy

